TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2024/DS-PT
Ngày 26 - 01 - 2024
V/v Tranh chấp hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương Loan

Các Thẩm phán: Ông Hồ Minh Tấn

Bà Châu Minh Hoàng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lâm Ngọc Trâm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hữu Duy Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 561/2023/TLPT-DS ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc: "Tranh chấp hụi".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 149/2023/DS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 14/2023/QĐ-PT ngày 08 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964.

Người đại diện theo ủy quyền của ông D: Bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1958 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm N, thị t, huyện C, tỉnh C ..

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964.

Ông Trương Việt T, sinh năm 1963.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L: Ông Trương Việt T, sinh năm 1963 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh C ..

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Huỳnh M, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm N, thị t, huyện C, tỉnh C ..

- *Người kháng cáo*: Bị đơn là ông Trương Việt T và bà Nguyễn Thị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, ông Nguyễn Văn D trình bày:

Ngày 15 tháng 01 năm 2017 (âm lịch), vợ chồng bà L, ông T có mở dây hụi 2.000.000 đồng, mỗi tháng khui 01 lần, gồm có 28 chưng, ông D tham gia 01 chưng và đã đóng hụi được 27 lần với số tiền 27 lần x 2.000.000 đồng x 1 chưng = 54.000.000 đồng.

Ngày 30 tháng 7 năm 2017 (âm lịch), vợ chồng bà L, ông T có mở dây hụi 1.000.000 đồng, mỗi tháng khui 01 lần, gồm có 32 chưng, ông D tham gia 01 chưng và đã đóng hụi được 22 lần với số tiền 22 lần x 1.000.000 đồng x 01 chưng = 22.000.000 đồng.

Tổng cộng 02 dây hụi ông D đã đóng hụi với số tiền 76.000.000 đồng, nhưng do bà L và ông T không giao hụi nên ông Nguyễn Văn D yêu cầu bà L và ông T phải trả cho ông D số tiền hụi là 76.000.000 đồng.

- Bị đơn, bà Nguyễn Thị L trình bày:

Bà L thừa nhận có mở hụi 2.000.000 đồng và hụi 1.000.000 đồng, ông D có vô hụi mỗi dây 01 chưng, hụi đã mãn. Sau đó hai bên đối chiếu khoản nợ hụi bà L còn nợ ông D và chị M (con ông D) với số tiền 95.000.000 đồng, trong đó, nợ ông D 76.000.000 đồng và nợ chị M 19.000.000 đồng, bà L có viết biên nhận ký tên giao cho chị M giữ. Vào năm 2019, chị M có đến nhà bà L lấy 05 món đồ gồm: 01 cái tivi, 01 cái tủ lạnh, 02 cái li quăng và 01 cái tủ chén. Ông T có ký tên giao tài sản cho chị M giữ khi nào ông T và bà L có tiền trả xong sẽ nhận lại tài sản. Hiện nay, bà L yêu cầu chị M đưa biên nhận nợ ra thì bà mới đồng ý khoản nợ của ông D.

Bị đơn, ông Trương Việt T được Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn theo quy định pháp luật mà ông T không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông D. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T thừa nhận ông và bà L có nợ ông D và chị M số tiền hụi 95.000.000 đồng, trong đó nợ ông D 76.000.000 đồng và nợ chị M 19.000.000 đồng. Ông T thừa nhận đã kí tên vào giấy giao 5 loại tài sản gồm 01 cái tivi, 01 cái tủ lạnh, 02 cái li quăng và 01 cái tủ chén cho chị M giữ đến khi nào ông có tiền sẽ trả nợ cho ông D và chị M thì sẽ nhận lại tài sản nhưng hiện nay ông không có khả năng trả nợ nên ông yêu cầu chị M giao tài sản lại cho ông để ông bán trả nợ.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 149/2023/DS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D. Buộc vợ chồng bà Nguyễn Thị L và ông Trương Việt T cùng có trách nhiệm liên đới thanh toán cho ông D số tiền hụi còn nợ là 76.000.000 đồng (Bảy mươi sáu triệu đồng).

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 07/11/2023, bị đơn là ông Trương Việt T và bà Nguyễn Thị L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn D.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Trương Việt T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và tranh luận cho rằng: Do hiện nay chị M không giao tài sản để cho ông T và bà L bán trả nợ cho ông D nên ông T và bà L không đồng ý trả nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trương Việt T và bà Nguyễn Thị L. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Trương Việt T và bà Nguyễn Thị L, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà L và ông T đều thừa nhận ông D có tham gia chơi hai chân hụi do bà L làm chủ và sau khi mãn hụi, bà L còn nợ ông D là 76.000.000 đồng. Tại biên bản làm việc ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, bà L đã thừa nhận có nợ ông D số tiền hụi là 76.000.000 đồng và nợ chị M (con ông D) 19.000.000 đồng, tổng cộng hai khoản nợ là 95.000.000 đồng, nên đã tạm giao cho chị M giữ số tài sản gồm 01 cái tivi, 01 cái tủ lạnh, 02 cái li quăng và 01 cái tủ chén đến khi nào ông T có tiền sẽ trả nợ cho ông D và chị M thì sẽ nhận lại tài sản. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T thừa nhận đã kí tên vào giấy giao tài sản cho chị M giữ đến khi nào có tiền trả nợ cho ông D và chị M thì ông T sẽ nhận lại tài sản như bà L trình bày. Do đó, hiện nay ông T và bà L không trả nợ cho ông D nên ông D khởi kiện yêu cầu bà L và ông T trả số tiền 76.000.000 đồng. Bản án sơ thẩm quyết định buộc ông T và bà L trả cho ông D 76.000.000 đồng là có cơ sở. Vì vậy, ông T và bà L kháng cáo không đồng ý trả cho ông D 76.000.000 đồng vì cho rằng đã giao tài sản cho chị M để trừ nợ là không có cơ sở nên hội đồng xét xử không chấp nhận.

[2] Đối với khoản nợ chị M, đã qua chị M có làm đơn yêu cầu độc lập ngày 15/12/2022 yêu cầu bà L và ông T trả nợ nhưng chị M không nộp tiền tạm ứng án phí nên cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết đối với yêu cầu của chị M là phù hợp. Khi nào chị M khởi kiện sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T không có chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của ông T và bà L nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông T và bà L.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận:

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của ông T và bà L không được chấp nhận nên bà L phải chịu theo quy định, ông T được miễn do là người cao tuổi.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trương Việt T và bà Nguyễn Thị L. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 149/2023/DS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

Tuyên xử

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D. Buộc vợ chồng bà Nguyễn Thị L và ông Trương Việt T cùng có trách nhiệm liên đới thanh toán cho ông D số tiền hụi còn nợ là 76.000.000 đồng (Bảy mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày ông D có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bà L và ông T chậm thanh toán tiền thì hàng tháng bà L và ông T còn phải chịu thêm khoản lãi chậm thanh toán trên số tiền nợ theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị L và ông Trương Việt T phải chịu nộp là 3.800.000 đồng, chưa nộp.

Ông Nguyễn Văn D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ông D có dự nộp tiền tạm ứng án phí 1.900.000 đồng (Một triệu chín trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008546 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau được nhận lại.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng, ngày 07/11/2023 bà L đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0012504 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cái Nước được chuyển thu. Ông Trương Việt T được miễn án phí do là người cao tuổi.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Minh Hoàng **Hồ Minh Tấn** **Bùi Thị Phương Loan**